**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27****Lớp: 2**   |  Thứ hai ngày tháng năm  |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm vững mối quan hệ đo độ dài giữa các đơn vị đo mét, đề-xi-mét và xăng-ti-mét.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**2. Năng lực:** Phát triển năng lực tư duy: chuyển đổi, ước lượng độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo cm, m

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:** + Kể tên các đơn vị đo độ dài đã học từ lớn đến bé?+ Nêu mối quan hệ giữa m với dm, cm?-GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. + Nêu các đơn vị đo độ dài đã học.+Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.+ Thực hành đổi các đơn vị đo - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Nối đồ vật với số đo độ dài thích hợp trong thực tế.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 4:** Em hãy đánh dấu $×$ vào ô trống trước câu miêu tả đồ vật dài nhất.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.- GV nhận xét, dặn dò.- Dặn dò về nhà. | - HS nêu-HS đọc yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: a) 2 dm = 20 cm ; 3 m = 30dm 4 dm = 40 cm ; 6m = 60 dm 7m = 700 cm 9m = 900cmb) 20dm = 2m; ….- HS nêu yêu cầu.**-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.- Các nhóm trình bày.VD: Bảng lớp Việt dài khoảng: 2m Chiều dài quyển sổ: 2dm Chiều dài chiếc ghim : 2cm- HS đọc yêu cầu.**-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.- Các nhóm trình bày: a) Bảng lớp Việt dài khoảng 3m.b) Bảng lớp Việt dài khoảng 30dm.c) Bảng lớp Việt dài khoảng 300cm.-HS đọc yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: Bàn gấp HS dài khảng 5dm- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27****Lớp: 2**   |  Thứ ba ngày tháng năm  |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét).

- Ôn tập việc tính toán, so sánh các số đo độ dài.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: tính toán, so sánh các số có độ dài là mét ; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo cm , m.

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Khởi động:** - GV tổ chức trò chơi *“Ai nhanh-Ai đúng”.*- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: **Viết số thích hợp vào chỗ chấm**- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** **Số ?**- GV gọi HS đọc đề toán- Hướng dẫn HS thảo luận nhóm 2, tìm hiểu bài toán: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? +Bài yêu cầu làm gì? - GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 3:** -Gọi HS đọc nội dung bài tập.-Yêu cầu HS luận nhóm, trả lời các câu hỏi:+Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?+Bài có mấy yêu cầu?+Để làm được bài toán này chúng ta cần làm gì?-HDHS làm mẫu :a) Cao nhất là công trình nào?  Vì sao?b) Những công trình kiến trúc cao hơn 25mc) Cột cờ HN cao hơn Tháp Rùa …m ?-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 4:** **Số?**- GV gọi HS đọc nội dung bài tập-Gợi ý: Để biết chiều cao của cột cờ chúng ta cần làm gì?-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.- GV nhận xét, dặn dò.- Dặn dò về nhà. | - HS tham gia chơi.-HS đọc yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: 5m + 9m = 14m; 15m + 35m = 50m43dm + 15 dm = 58 dm; ….- HS đọc bài toán**-**HS thảo luận nhóm 2 để tìm hiểu đề toán, sau đó HS làm bài cá nhân.-HS nêu- HS chữa bài: điền số:60 + 40 = 100 (m)Đáp số: 100 m- 2 HS đọc nội dung bài tập.**-**HS thảo luận nhóm, trả lời:+HS trả lời+ Bài có 3 yêu cầu : phần a), b), c)+ Để làm được bài toán này chúng ta cần so sánh các số đo độ dài (ở phần a và b) và thực hiện phép tính (ở phần c).-HS làm bài cá nhân rồi đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau.-2 HS làm mẫu hỏi- đáp:Công trình cao nhất là cột cờ HN 33mVì so sánh chiều cao ta thấy: 33m>26m>21m>9m-Các nhóm nối tiếp trình bày -HS đọc nội dung bài tập.- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài, nêu cách làm, điền số vào ô trống: 12m- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27****Lớp: 2**   |  Thứ tư ngày tháng năm  |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 3)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố mối quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.

- Thực hiện tính toán và ước lượng các số đo đã học trong một số trường hợp đơn giản.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: tính toán với các số đo độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở BT

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:** Kể tên đơn vị đo độ dài đã học lớn hơn mét?-GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- Hướng dẫn HS làm bài cá nhân- Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo.- GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 3:** Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp-Gọi HS đọc nội dung bài tập.-Hướng dẫn làm mẫu phần a:+ Để biết tỉnh thành nào xa Hà Nội nhất chúng ta cần làm gì?-Yêu cầu HS luận nhóm, làm bài-Gọi HS chữa bài.-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 4:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS đọc nội dung bài tập-HDHS tìm hiểu đề toán:+Bài toán cho biết gì?+Bài toán hỏi gì?+Để viết số thích hợp vào chỗ chấm, ta cần làm gì?-Gọi HS chữa bài.-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nêu mối quan hệ giữa km và m?- GV nhận xét, dặn dò.- Dặn dò về nhà. | - HS nêu- HS nêu - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. *1km = 1000m 1000m = 1km*- HS chữa bài - HS nêu yêu cầu**-** HS làm bài cá nhân.*6 km + 9 km = 15 km ; …* *21 km – 10km = 11 km; …*- HS đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau- HS chữa bài-HS đọc nội dung bài tập.- Để biết tỉnh thành nào xa Hà Nội nhất chúng ta cần so sánh quãng đường từ HN đến tỉnh đó. - HS luận nhóm, làm bài- HS chữa bài: a) Tỉnh thành xa HN nhất là Nam Định: *110km*b) Tỉnh thành gần HN nhất là Hải Dương: *60km.*c)Tỉnh thành xa Hà Nội hơn 100km là *Nam Định*d)Trong 2 tỉnh Thái Nguyên và Hải Dương, tỉnh gần Hà Nội hơn là *Hải Dương* và gần hơn *15km*- 2 HS đọc nội dung bài tập.**-**HS thảo luận nhóm tìm hiểu đề bài-HS làm bài cá nhân, làm bài- HS chữa bài và giải thích cách làm: VD phần a:*Để đi qua dãy núi Thạch Sanh cần đi :**20 km + 15km = 35 km. Vậy cần điền 35*- HS nêu. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27****Lớp: 2**   |  Thứ năm ngày tháng năm  |

**BÀI 56 :** GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố về nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng .

- Hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn mua bán hàng hóa.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở BT

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:** - Kể tên các mệnh giá tiền Việt Nam em đã học?-GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: Số ?- GV gọi HS nêu yêu cầu- HS HS làm bài:+ Quan sát trong bài xem có những mệnh giá tiền nào?+ Mỗi mệnh giá có bao nhiêu tờ ?- GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.- GV gọi HS nêu yêu cầu- Hướng dẫn HS làm bài cá nhân-Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo.- GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.*\** **Trò chơi:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi *“Đi chợ”*- GV chuẩn bị: *Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó, phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền*. *Trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.*Lưu ý: *GV HD HS xếp hàng để mua đồ* Kết thúc: *Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*- GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...- GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.**Bài 3:** Đ, S ?-Gọi HS đọc nội dung BT- Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.-Hướng dẫn làm bài:+Quan sát các tờ tiền của Mai và Mi.+So sánh các tờ tiền cảu hai bạn+Điền Đ, S thích hợp.-Yêu cầu HS làm bàiGV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.-Gọi HS chữa bài.-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nêu những mệnh giá tiền Việt Nam vừa học?- GV nhận xét, dặn dò.- Dặn dò về nhà. | - HS nêu-HS nêu yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: loại 200 đồng có 5 tờ loại 500 đồng có 2 tờ loại 1000 đồng có 4 tờ- HS nêu yêu cầu**-**HS làm bài cá nhân.-HS đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau-HS chữa bài: *Mẹ chọn tờ 500 đồng.*- HS nghe GV phổ biến cách chơi.- HS tham gia chơi.-HS đọc nội dung bài tập và yêu cầu.- HS làm bài cá nhân, đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn, góp ý bổ sung.- HS chữa bài: a) Đ ; b) S ; c) Đ ; d) S-HS nêu |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27****Lớp: 2**   |  Thứ sáu ngày tháng năm  |

**BÀI 57 :** THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI **(Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

 **1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành ước lượng độ dài các đồ vật, qua đó củng cố lại kiến thức vê' đơn vị đo, dụng cụ đo.

 **2. Năng lực:**

**-** HS phát triển năng lực ước lượng độ đài, khoảng cách theo dm và m.

 **3. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo dm , m.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** - GV tổ chức trò chơi *“Hoa nở”.***Cách chơi:**- GV đọc số, HS thi ghi số vào bảng.- Hết thời gian quy định, bạn nào cài được nhiều số đúng nhất thì được thưởng ngôi sao.- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**:  Em hãy ước lượng độ dài các đồ vật theo yêu cầu rồi dùng thước kẻ đo lại. Ghi kết quả vào bảng.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm 4 rồi điền vào bảng- Gọi HS trả lời.+ YC HS nêu cách đo?+ Khi đo ta phải chú ý đặt thước như thế nào?- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Em hãy tìm ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao (theo đơn vị đề - xi - mét) rồi ghi lại vào bảng.**-** Gọi HS nêu yêu cầu+ Muốn tìm được ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao thì chúng ta phải làm gì?- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. **3. Củng cố, dặn dò:**- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.- GV nhận xét, dặn dò.- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | - HS tham gia chơi.- HS lắng nghe.- HS đọc**-** HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| YÊU CẦU | EM ƯỚC LƯỢNG | EM ĐO ĐƯỢC |
| Tìm độ dài một cạnh bàn học của em | Khoảng 100 dm | .... dm |
| Tìm chiều cao chiếc ghế em ngồi | Khoảng 40 dm | .... dm |
| Tìm chiều cao cặp sách của em | Khoảng 30 dm | .... dm |

- HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu.- Chúng ta phải có thước đo đơn vị đề - xi - mét.- HS làm bài.- 1 nhóm làm bảng phụ và treo lên bảng.VD:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên đồ vật** | **Em đo được** |
| Cái ti-vi | 9dm |
| Cái bàn ăn | 8dm |
| Cái lò vi sóng | 3dm |

- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................